

Số: 13/KH – TrPDL

Krông Buk, ngày 24 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Kiểm tra đánh giá cuối kỳ 1, năm học 2021-2022

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1576/SGDĐT- QLCLGDCNTT ngày 11/10/2021 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk về việc “hướng dẫn nhiệm vụ Quản lý chất lượng năm học 2021 - 2022; Công văn số 2082/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 22/12/2021 của sở GD & ĐT Đắk Lắk về việc “Hoàn thành chương trình và tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kỳ I năm học 2021-2022 đối với giáo dục trung học, giáo dục thường xuyên”;

Trường THPT Phan Đăng Lưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá cuối kỳ 1, năm học 2021 - 2022 cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- KTĐG cuối kỳ 1 nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông năm học 2021 - 2022.

- KTĐG cuối kỳ 1 bảo đảm nguyên tắc khách quan, công bằng, công khai, phản ánh đúng năng lực học lực học sinh. Nội dung KTĐG phải căn cứ vào “Chuẩn kiến thức, kỹ năng”; tài liệu “Hướng dẫn chuẩn kiến thức, kỹ năng” và các nội dung kiến thức của chương trình đã được điều chỉnh theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “*hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch covid-19 năm học 2021 – 2022*”.

II. Tổ chức thực hiện bài kiểm tra, đánh giá (KTĐG) cuối kỳ 1

2.1. Công tác chuẩn bị trước kỳ kiểm tra

- Các Tổ trưởng chuyên môn rà soát lại toàn bộ về tiến độ thực hiện Kế hoạch bài dạy theo Kế hoạch giáo dục bộ môn đã được phê duyệt, có kế hoạch dạy bù (nếu có) sao cho đảm bảo dạy đúng, dạy đủ chương trình.

- Các tổ chuyên môn căn cứ “Chuẩn kiến thức, kỹ năng”; tài liệu “Hướng dẫn chuẩn kiến thức, kỹ năng”; các nội dung kiến thức của chương trình đã được điều chỉnh theo 4040/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “*Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid_19 năm học 2021 – 2022*”; Công văn **8773/BGDĐT-GDTrH** ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo

dục và Đào tạo về “*Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra*” để xây dựng ma trận đề kiểm tra cuối kỳ 1 chung cho cả khối theo 4 mức độ: Nhận biết (30%), thông hiểu (30%), vận dụng (30%), vận dụng cao (10%); không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung học sinh chưa được học, những nội dung hướng dẫn học sinh *tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu và những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.*

- Phân công giáo viên ra câu hỏi để xây dựng ngân hàng đề kiểm tra cho từng khối lớp sao cho số lượng câu hỏi của ngân hàng đề tối thiểu gấp 3 lần số lượng câu hỏi của đề kiểm tra và phù hợp với hình thức, thời gian làm bài của bộ môn:

+ Đề KTĐG môn Ngữ văn 90 phút làm bài tự luận (bao gồm phần Đọc hiểu và phần làm văn)

+ Đề KTĐG môn Toán 90 phút làm bài, 50 câu hỏi trắc nghiệm.

+ Các môn còn lại: 45 phút làm bài, 32 câu hỏi trắc nghiệm (Riêng khối 12: 36 câu)

- Đối với các môn kiểm tra tập trung: Tổ trưởng chuyên môn sử dụng ngân hàng đề kiểm tra của bộ môn và phần mềm SMART TEST để biên soạn đề kiểm tra. Gửi nộp file ngân hàng, ma trận đề kiểm tra (theo mẫu đính kèm) và đề kiểm tra theo hình thức trực tiếp về tổ khảo thí chậm nhất ngày 02/01/2022. Đề kiểm tra theo hình thức trực tiếp của khối 12 các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học ký hiệu mã đề lần lượt là: 101;102;103;104; các môn Lịch sử, Địa lý, GDCD ký hiệu mã đề lần lượt là: 301;302;303;304; Số thứ tự câu hỏi trong đề kiểm tra được quy định như sau: các môn Vật lý, Lịch sử : từ câu 1 đến câu 36, Các môn Hóa học, Địa lý: từ câu 37 đến câu 72, Các môn Sinh học, GDCD: từ câu 73 đến câu 108.

- Đối với các môn tự tổ chức kiểm tra: Giáo viên căn cứ ngân hàng đề để biên soạn đề kiểm tra theo ma trận đã thống nhất của tổ chuyên môn.

2.2. Tổ chức kiểm tra

a) Các môn kiểm tra tập trung

- Khối 12 gồm 09 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, GDCD.

- Khối 10 và khối 11 gồm 05 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học.

b) Các môn tự tổ chức kiểm tra

- Khối 12: Tin học, Công nghệ, Thể dục, GDQP.

- Khối 10 và khối 11: Sinh học, Lịch sử, Địa lý, GDCD, Tin học, Công nghệ, Thể dục, GDQP.

b) Phương án tổ chức kiểm tra

*** Phương án 1: kiểm tra trực tiếp**

- Nếu tại thời điểm kiểm tra, cơ quan chức năng có thẩm quyền xác định địa bàn huyện là dịch cấp độ 1 hoặc cấp độ 2.

- Đối với các môn kiểm tra tập trung: Danh sách học sinh tham gia kiểm tra được sắp xếp theo ABC theo khối và chia phòng kiểm tra với mỗi phòng không quá 24 học sinh. Đối với các môn tự tổ chức kiểm tra: giáo viên tổ chức kiểm tra theo lớp.

- Lịch kiểm tra:

+ Các môn kiểm tra tập trung: Kiểm tra theo lịch tại **phụ lục 1**.

+ Các môn tự tổ chức kiểm tra: Giáo viên tự tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch bài dạy của giáo viên.

* **Phương án 2: tổ chức kiểm tra trực tuyến**

- Nếu tại thời điểm kiểm tra, cơ quan chức năng có thẩm quyền xác định địa bàn huyện là dịch cấp độ 3 hoặc cấp độ 4 hoặc có tình huống phát sinh mới về dịch Covid_19 (sẽ có thông báo cụ thể).

- Đối với các môn kiểm tra tập trung: Học sinh đăng nhập phần mềm K12online để làm bài kiểm tra theo lịch tại **phụ lục 2 (trừ môn Ngữ văn)**

- Các môn tự tổ chức kiểm tra và môn Ngữ văn: Giáo viên sử dụng phần mềm K12online hoặc các ứng dụng khác để tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch bài dạy của giáo viên sao cho đảm bảo khách quan, công bằng, minh bạch, phù hợp nội dung dạy học và chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định.

- Trong quá trình làm bài nếu học sinh bị trục trặc về đường truyền hoặc vắng kiểm tra có lý do chính đáng như ốm, đau tai nạn... thì học sinh báo cáo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn để xác minh. Nếu đúng là lý do chính đáng thì sẽ được tổ chức kiểm tra bù theo hình thức kiểm tra trực tiếp. Nếu học sinh tự thoát ra khỏi màn hình làm bài kiểm tra hoặc tự thoát ra khỏi hệ thống thì sẽ bị điểm không (0).

2.3. Công tác chấm bài, trả bài cho học sinh; nhập điểm, hạnh kiểm và nhận xét trên phần mềm SMAS

a) Chấm bài kiểm tra cuối kỳ:

- Đối với hình thức kiểm tra trực tiếp: Tổ trưởng chuyên môn phân công giáo viên trong tổ chấm bài kiểm tra theo hướng dẫn chấm của bộ môn sao cho đảm bảo công bằng, khách quan và đồng đều giữa các giáo viên trong tổ.

- Đối với kiểm tra trực tuyến: Học sinh xem kết quả kiểm tra trên các ứng dụng tổ chức kiểm tra trực tuyến. Riêng môn Ngữ văn, giáo viên chấm bài theo lớp dạy sao cho đảm bảo thời gian nhập điểm theo kế hoạch nhà trường.

b) Trả bài cho học sinh

- Đối với các môn kiểm tra tập trung: học sinh xem kết quả tại phần mềm chấm trắc nghiệm online (nếu kiểm tra trực tiếp) hoặc phần mềm K12online (nếu kiểm tra trực tuyến), báo cáo các trường hợp sai sót liên quan đến đề kiểm tra (nếu có) về giáo viên bộ môn sau khi kiểm tra chậm nhất 3 ngày tính từ ngày kiểm tra.

- Đối với các môn tự tổ chức kiểm tra và môn Ngữ văn: Giáo viên bộ môn bố trí thời gian trả bài cho học sinh theo Kế hoạch bài dạy của giáo viên

c) Nhập điểm, hạnh kiểm trên và nhận xét phần mềm SMAS

- Nhập các cột điểm KTĐG thường xuyên và điểm KTĐG giữa kỳ: hoàn thành đầy đủ các cột điểm kiểm tra thường xuyên và kiểm tra định kỳ chậm nhất ngày 31/12/2021.

- Đề xuất bổ sung, điều chỉnh điểm KTTX và KTGK (nếu có) về đ/c Toán: chậm nhất 05/01/2022.

- Nhập điểm kiểm tra cuối kỳ 1: hoàn thành chậm nhất 12/01/2022.

- Nhập hạnh kiểm, nhận xét: Hoàn thành chậm nhất 15/01/2021.

2. 4. Lưu ý

- Điểm các bài KTĐG là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

- Những học sinh không đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định do ốm đau, tai nạn... thì giáo viên bộ môn cho học sinh kiểm tra, đánh giá bù bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu với hình thức, mức độ kiến thức, kỹ năng và thời gian tương đương; Trường hợp học sinh không có đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định mà không có lý do chính đáng hoặc có lý do chính đáng nhưng không tham gia kiểm tra, đánh giá bù sẽ nhận điểm 0 (không) của bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

III. Tổ chức thực hiện

- Giáo viên được phân công soạn câu hỏi đề tạo ngân hàng đề, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên được phân công phụ trách thu, tải ngân hàng đề kiểm tra lên phần mềm K12online chịu trách nhiệm về tính đúng đắn, tính bảo mật của đề kiểm tra và ngân hàng đề. Học sinh làm lộ đề kiểm tra hoặc nhờ người khác làm bài hộ thì giáo viên bộ môn phối hợp GVCN để xác định nguyên nhân và cho điểm không (0). Trong quá trình thực hiện nếu giáo viên hoặc học sinh để xảy ra sai sót phải chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng nhà trường và chịu hình thức kỷ luật theo quy định.

- Tổ trưởng chuyên môn triển khai Kế hoạch đến giáo viên và yêu cầu giáo viên nghiêm túc thực hiện.

- Giáo viên chủ nhiệm triển khai Kế hoạch đến học sinh, yêu cầu học sinh tham gia kiểm tra thử (khi có lịch) để thực hành thao tác làm bài kiểm tra trực tuyến.

Trong quá trình triển khai, thực hiện, mọi khó khăn, vướng mắc Tổ trưởng chuyên môn báo cáo kịp thời về lãnh đạo nhà trường qua tổ Khảo thí để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Tổ chuyên môn (để t/h);

- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Võ Thị Huệ

Phụ lục 1

LỊCH KIỂM TRA TẬP TRUNG CUỐI KỲ 1 THEO HÌNH THỨC KIỂM TRA **TRỰC TIẾP** (Kèm theo Kế hoạch số 13 /KH-TrPĐL ngày 24/ 12 /2021)

1. Khối 12

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Hình thức làm bài	Thời gian làm bài	Giờ phát đề kiểm tra	Giờ bắt đầu làm bài	
06/01/2022	Sáng	Toán	Trắc nghiệm	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	
		Tiếng Anh	Trắc nghiệm	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	
07/01/2022	Sáng	Ngữ văn	Tự luận	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30	
	Chiều	Bài KTĐG: Khoa học xã hội	Lịch sử	Trắc nghiệm	45 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
			Địa lý	Trắc nghiệm	45 phút	14 giờ 20	14 giờ 25
			GDCD	Trắc nghiệm	45 phút	15 giờ 15	15 giờ 20
08/01/2022	Sáng	Bài KTĐG: Khoa học tự nhiên	Vật lý	Trắc nghiệm	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
			Hóa học	Trắc nghiệm	45 phút	8 giờ 20	8 giờ 25
			Sinh học	Trắc nghiệm	45 phút	9 giờ 15	9 giờ 20

2. Khối 10

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Hình thức làm bài	Thời gian làm bài	Giờ phát đề kiểm tra	Giờ bắt đầu làm bài
06/01/2022	Sáng	Toán	Trắc nghiệm	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
		Tiếng Anh	Trắc nghiệm	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30
07/01/2022	Sáng	Ngữ văn	Tự luận	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
08/01/2022	Sáng	Hóa học	Trắc nghiệm	45 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
		Vật lý	Trắc nghiệm	45 phút	8 giờ 40	8 giờ 45

3. Khối 11

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Hình thức làm bài	Thời gian làm bài	Giờ phát đề kiểm tra	Giờ bắt đầu làm bài
06/01/2022	Chiều	Toán	Trắc nghiệm	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
		Tiếng Anh	Trắc nghiệm	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30
07/01/2022	Chiều	Ngữ văn	Tự luận	90 phút	13 giờ 25	13 giờ 30
08/01/2022	Chiều	Hóa học	Trắc nghiệm	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30
		Vật lý	Trắc nghiệm	45 phút	16 giờ 25	16 giờ 30

Lưu ý: - Giáo viên coi kiểm tra: có mặt tại phòng Giáo viên buổi sáng trước 7 giờ; buổi chiều trước 13 giờ 00.

- Học sinh: có mặt tại phòng kiểm tra buổi sáng trước 7 giờ; buổi chiều trước 13 giờ 00.

Phụ lục 2

LỊCH KIỂM TRA TẬP TRUNG CUỐI HỌC KỲ 1 THEO HÌNH THỨC KIỂM TRA **TRỰC TUYẾN** (Kèm theo Kế hoạch số 13 /KH-TrPĐL ngày 24/12/2021)

1. Khối 12

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Hình thức làm bài	Thời gian làm bài	Giờ đăng nhập chậm nhất	Giờ bắt đầu làm bài	
06/01/2022	Sáng	Toán	Trắc nghiệm	90 phút	7 giờ 10	7 giờ 20	
		Tiếng Anh	Trắc nghiệm	45 phút	9 giờ 25	9 giờ 30	
07/01/2022	Chiều	Bài KTĐG: Khoa học xã hội	Lịch sử	Trắc nghiệm	45 phút	13 giờ 10	13 giờ 20
			Địa lý	Trắc nghiệm	45 phút	14 giờ 40	14 giờ 45
			GDCD	Trắc nghiệm	45 phút	16 giờ 05	16 giờ 10
08/01/2022	Sáng	Bài KTĐG: Khoa học tự nhiên	Vật lý	Trắc nghiệm	45 phút	7 giờ 10	7 giờ 20
			Hóa học	Trắc nghiệm	45 phút	8 giờ 40	8 giờ 45
			Sinh học	Trắc nghiệm	45 phút	10 giờ 05	10 giờ 10

2. Khối 10

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Hình thức làm bài	Thời gian làm bài	Giờ đăng nhập chậm nhất	Giờ bắt đầu làm bài
06/01/2022	Sáng	Toán	Trắc nghiệm	90 phút	7 giờ 10	7 giờ 20
		Tiếng Anh	Trắc nghiệm	45 phút	9 giờ 25	8 giờ 30
08/01/2022	Sáng	Vật lý	Trắc nghiệm	45 phút	7 giờ 10	7 giờ 20
		Hóa học	Trắc nghiệm	45 phút	8 giờ 40	8 giờ 45

3. Khối 11

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn	Hình thức làm bài	Thời gian làm bài	Giờ đăng nhập chậm nhất	Giờ bắt đầu làm bài
06/01/2022	Chiều	Toán	Trắc nghiệm	90 phút	13 giờ 10	13 giờ 20
		Tiếng Anh	Trắc nghiệm	45 phút	15 giờ 25	15 giờ 30
08/01/2022	Chiều	Vật lý	Trắc nghiệm	45 phút	13 giờ 10	13 giờ 20
		Hóa học	Trắc nghiệm	45 phút	14 giờ 40	14 giờ 45

- **Lưu ý:** Trong quá trình làm bài nếu học sinh bị trục trặc về đường truyền hoặc vắng kiểm tra có lý do chính đáng như ốm, đau tai nạn... thì học sinh báo cáo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn để xác minh. Nếu đúng là lý do chính đáng thì sẽ được tổ chức kiểm tra bù theo hình thức kiểm tra trực tiếp. Nếu học sinh tự thoát ra khỏi màn hình làm bài kiểm tra hoặc tự thoát ra khỏi hệ thống thì sẽ bị điểm không (0).